

Số: 06/2001/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2001

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về “Phê duyệt đề án quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội Quận 7
Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010”.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Căn cứ Quyết định số 532/TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12 tháng 7 năm 1997 về việc phê duyệt “Quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 1996 - 2010”;
- Căn cứ Quyết định số 123/1998/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ký ngày 10 tháng 7 năm 1998 về việc phê duyệt “Điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020”;
- Căn cứ Chỉ thị số 32/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ký ngày 23 tháng 9 năm 1998 về “Công tác quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ đến năm 2010”;
- Căn cứ Quyết định số 1946/QĐ-UB-KT của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 05 tháng 4 năm 1999 về việc “Tổ chức triển khai đề án: Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010”, theo Chỉ thị số 32/1998/CT-TTg ngày 23 tháng 9 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 3815/QĐ-UB-QLĐT của Ủy ban nhân dân thành phố ký ngày 02 tháng 7 năm 1999 về việc “Phê duyệt Quy hoạch chung Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020”;
- Theo đề nghị của Thường trực Ban chỉ đạo Hậu quy hoạch tại tờ trình số 133/HQH ngày 16 tháng 10 năm 2000;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Phê duyệt quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010 với những nội dung định hướng chính sau:

1- Vị trí, chức năng:

Quận 7 là một khu đô thị mới, là cửa ngõ phía Nam của thành phố, có vị trí địa lý giao thông thuận lợi cả về đường thủy và đường bộ; là một trong những trung tâm công nghiệp quan trọng của thành phố. Ngoài ra, quận 7 còn là một trong những trung tâm giáo dục lớn với sự ra đời và phát triển của Khu đô thị mới Nam Sài Gòn.

Cơ cấu kinh tế - xã hội trong tương lai của quận sẽ là Công nghiệp - Dịch vụ.

2- Mục tiêu phát triển chung:

Mục tiêu phát triển của quận là: đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế trên cơ sở khai thác tốt nhất thế mạnh của địa bàn; thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - dịch vụ; phát triển giáo dục nhằm nâng cao trình độ dân trí và góp phần giải quyết công ăn việc làm; đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, lành mạnh hóa môi trường sống.

3- Mục tiêu cụ thể và các chỉ tiêu chủ yếu:

3.1. Dân số và lao động:

- Giai đoạn 2001 - 2005: Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 1,2%/năm, tỷ lệ tăng cơ học đạt 8,8%. Giai đoạn 2006 - 2010: Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 1,1%/năm và tỷ lệ tăng cơ học đạt 5,9%.

- Giảm tỷ lệ lao động chưa có việc làm từ 12% năm 2000 xuống còn 9% năm 2005 và 6% vào năm 2010.

3.2. Phát triển kinh tế:

3.2.1. Tốc độ tăng trưởng:

- Giai đoạn 2001 - 2005: Tốc độ tăng trưởng của khu vực II (công nghiệp và xây dựng) tăng bình quân 13,4%/năm; khu vực III (các ngành thương mại - dịch vụ) tăng bình quân 15%/năm.

- Giai đoạn 2006 - 2010: khu vực II tăng bình quân 14,6%/năm; khu vực III tăng 16%/năm.

3.2.2. Cơ cấu kinh tế:

Tỷ trọng khu vực II đạt 85,3% năm 2005 và 85% năm 2010. Tỷ trọng khu vực III đạt 14,7% năm 2005 và 15% năm 2010.

*** Ngành công nghiệp:**

Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp: sản xuất thực phẩm và đồ uống; ngành sản xuất trang phục, thuộc da; sản xuất kim loại; sản xuất phương tiện vận tải.

*** Thương mại - Dịch vụ - Du lịch:**

Chú ý phát triển dịch vụ giao nhận, vận tải hàng hóa trên cơ sở khai thác những thế mạnh về hệ thống cảng trên địa bàn quận. Phát triển các loại hình vui

chơi giải trí, các dịch vụ tài chính - ngân hàng trên cơ sở hình thành và phát triển khu đô thị Nam Sài Gòn.

3.3. Các lĩnh vực xã hội:

3.3.1. Giáo dục:

- *Hệ mầm non*: Từng bước nâng cao tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường trên cơ sở đáp ứng nhu cầu về cơ sở vật chất như trường lớp, phương tiện học tập,...

- *Hệ phổ thông*:

+ *Cấp tiểu học*: Phần đầu đến năm 2005 trẻ em 6 tuổi vào lớp một đạt 95% và đạt 98% vào năm 2010; xây dựng thêm 298 phòng học đến năm 2005 và 401 phòng học đến năm 2010.

+ *Cấp trung học cơ sở*: Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 95% vào năm 2005 và đạt 98% vào năm 2010. Xây dựng thêm 361 phòng học đến năm 2005 và 327 phòng học đến năm 2010.

+ *Phổ thông trung học*: Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 75% vào năm 2005 và đạt 85% vào năm 2010. Xây dựng thêm 20 phòng học cho mỗi thời kỳ từ 2001 - 2005 và từ 2006 - 2010.

3.3.2. Y tế:

Phần đầu đến năm 2005 thanh toán bệnh bại liệt, uốn ván, hạn chế tối đa các bệnh sốt xuất huyết, sốt rét. Phần đầu đến năm 2010 đạt tỷ lệ 10 bác sĩ/1 vạn dân và 3 dược sĩ/1 vạn dân; đạt tỷ lệ tiêm chủng mở rộng 95%. Nâng cấp Trung tâm y tế quận với sức chứa 200 giường.

3.3.3. Văn hóa, thể dục thể thao:

a) Văn hóa:

Trong giai đoạn 2001 - 2005: xây dựng trung tâm văn hóa của quận; đồng thời phần đầu hoàn thành khu liên hợp đa năng văn hóa - thể dục thể thao - du lịch trong giai đoạn 2006 - 2010.

b) Thể thao:

Sẽ hình thành ba khu vực Thể thao:

- Khu vực phía Nam, gồm hai phường Phú Mỹ, Phú Thuận và một phần phường Tân Phú; phần đầu mở rộng và nâng cấp sân vận động từ 36.000m² hiện nay lên 100.000m² vào năm 2010.

- Khu vực phía Bắc: dành 2 - 3ha trong khu du lịch Hương Tràm để xây dựng khu thể thao với các bộ môn bơi lội, quần vợt,...

- Khu vực phía Tây, dành 1,2ha thuộc phường Tân Kiểng để xây dựng trung tâm thể dục thể thao.

3.4. Phát triển cơ sở hạ tầng đô thị:

3.4.1. Giao thông:

Từ nay đến năm 2010 phát triển hoàn chỉnh mạng lưới giao thông khu vực và các tuyến đường chính xuyên qua quận để đảm bảo kết nối giao thông trên địa bàn quận cũng như với toàn thành phố.

3.4.2. Cấp nước:

Từ 2001 - 2005 sẽ tập trung lắp đặt các trạm cấp nước công cộng phục vụ các khu dân cư; đồng thời phân đầu đến năm 2010 sẽ xây dựng xong các tuyến cấp nước chính trên địa bàn quận, với tổng chiều dài là 25 km cho các khu dân cư tập trung sau: Tân Quy Đông, Bình Thuận, Phú Mỹ, Phước Long và khu định cư đường Bắc - Nam.

3.4.3. Thoát nước và vệ sinh đô thị:

Từ nay đến năm 2010 sẽ tập trung đầu tư nạo vét các kênh rạch trên địa bàn quận; đồng thời xây dựng hai hệ thống thoát nước công suất từ 3000 - 5000 m³/trạm/ngày (gồm thoát nước mưa và nước thải sinh hoạt) tại phường Tân Quy và khu A Nam Sài Gòn.

3.4.4. Cấp điện:

Phân đầu phát triển mạng lưới điện theo hướng hiện đại hóa, xây dựng các trạm cung cấp điện, trạm biến thế, cải tạo mạng lưới hạ thế đảm bảo an toàn, mỹ quan phù hợp với kiến trúc đô thị và giao thông trên địa bàn.

3.4.5. Thông tin liên lạc:

Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng các nghiệp vụ truyền thông hiện có, phát triển các nghiệp vụ mới; nâng cấp tổng đài điện tử thành tổng đài đa dịch vụ; mật độ điện thoại là 15 máy/100 dân vào năm 2005 và 30 máy/100 dân vào năm 2010.

3.4.6. Nhà ở:

Từng bước triển khai chương trình xây dựng nhà ở cho những người có thu nhập thấp. Cố gắng đạt mức diện tích nhà ở bình quân 12m²/người từ năm 2005. Phân đầu xây dựng thêm 13 khu dân cư mới với tổng diện tích 200 ha và hoàn thành khu A Nam Sài Gòn với diện tích 50 - 60ha.

3.4.7. Bảo vệ môi trường:

Quận kết hợp với các ngành chức năng của thành phố xây dựng kế hoạch theo dõi, quản lý tốt và có các giải pháp xử lý nghiêm ngặt tất cả các nguồn chất thải từ sản xuất và sinh hoạt nhằm bảo đảm môi trường sống lành mạnh và bảo vệ sức khỏe của nhân dân. Sẽ dành thêm 290 ha để xây dựng thêm các công viên, cây xanh trên địa bàn quận.

4. Các giải pháp và chính sách thực hiện mục tiêu quy hoạch:

Quận cần phối hợp chặt chẽ với Viện Kinh Tế, Văn phòng Kiến trúc sư trưởng, Viện Quy hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính - Vật giá và các ban - ngành thành phố có liên quan khác để xây dựng các giải pháp và chính sách cụ thể, nhằm thực hiện thành công các mục tiêu đề ra cho từng giai đoạn trong đề án quy hoạch kinh tế - xã hội và quy hoạch chung được phê duyệt.

4.1. Những điểm cần chú ý khi thực hiện quy hoạch Quận 7.

- Cần tiến hành xây dựng kế hoạch thực thi thống nhất, đồng bộ và có hiệu quả trên cơ sở kết hợp cả hai đề án: quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội Quận 7 đến năm 2010 và quy hoạch chung Quận 7 đến năm 2020 đã được phê duyệt.

- Cần sớm quy hoạch chi tiết, xác định và quản lý chặt chẽ phần diện tích đất dành cho việc mở đường, xây dựng giao lộ, bến xe, hành lang kỹ thuật, công trình phúc lợi công cộng, công viên cây xanh...

- Quản lý chặt chẽ các vấn đề về xử lý nước thải, chất khí và thu gom rác,... của các đơn vị sản xuất công nghiệp trên địa bàn quận nhằm đảm bảo môi trường sống và đáp ứng nhu cầu phát triển lâu dài.

4.2. Ủy ban nhân dân Quận 7 có trách nhiệm phối hợp với các Sở - Ngành có liên quan lập và trình Ủy ban nhân dân thành phố danh mục các chương trình đầu tư, các dự án phát triển kinh tế - xã hội theo thứ tự ưu tiên nhằm thực hiện có hiệu quả quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội và quy hoạch chung (mặt bằng xây dựng) của Quận 7 đã được phê duyệt và dựa vào danh mục các chương trình, dự án đã được luận chứng theo thứ tự ưu tiên này để lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và từng năm của quận.

Trong quá trình thực hiện quy hoạch phải cập nhật tình hình, nếu phát sinh những vấn đề không phù hợp, cần sớm trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét đề có quyết định điều chỉnh kịp thời.

Điều 2.- Ủy ban nhân dân Quận 7 có kế hoạch kiểm tra, theo dõi việc thực hiện quy hoạch một cách chặt chẽ. Các sở - ngành thành phố có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân quận 7 trong quá trình thực hiện nhằm đảm bảo sự thống nhất giữa quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội và quy hoạch chung của Quận 7 với quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội và quy hoạch chung của thành phố.

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4.- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 7 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND TP
- Thường trực UBND TP
- Ban chỉ đạo "Quy hoạch tổng thể KT-XH của TP thời kỳ 1996-2010"
- Văn phòng Thành ủy
- VPUB: CPVP, các Tổ NCTH
- Lưu (TH)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Hùng Việt